

QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;
- Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999 ;
- Căn cứ Quyết định số 131/2001/QĐ-UB ngày 27/12/2001 của Ủy ban nhân dân thành phố về cho phép thực hiện thí điểm khoán thu, chi tài chính đối với hoạt động của Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh ;
- Xét đề nghị của Giám đốc Đài Truyền hình thành phố tại công văn số 288/CV-TH ngày 25/4/2003 và của Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố tại tờ trình số 57/TCCQ ngày 16/5/2003 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa và Thông tin, Thủ trưởng các Sở, ngành thành phố có liên quan và Giám đốc Đài Truyền hình thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.-

Nơi nhận :

- Như điều 3
- TT/TU, TT.HĐND/TP, UBND/TP
- Ban TTVH/TU, Ban VHXXH-HĐND/TP
- Ban TC/TU, Văn phòng Thành ủy
- Sở KHĐT, CATP, Cục Thuế , Sở TCVG
- Ban TCCQ/TP (2b)
- VPHĐ-UB : các PVP, Các Tổ NCTH
- Lưu (VX/T)

**KT. CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Tài

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

D.

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐÀI TRUYỀN HÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 134/2003/QĐ-UB
ngày 01 tháng 8 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

**CHƯƠNG I
ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

Điều 1. Đài Truyền hình thành phố là cơ quan tuyên truyền của Đảng bộ, chính quyền, tiếng nói của nhân dân thành phố.

Đài Truyền hình thành phố chịu sự lãnh đạo của Thành ủy và sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố ; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ theo ngành của Bộ Văn hoá - Thông tin và Đài Truyền hình Việt Nam.

Điều 2. Đài Truyền hình thành phố là đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại kho bạc, Ngân hàng Nhà nước thành phố.

Trụ sở của Đài đặt tại số 9 đường Nguyễn Thị Minh Khai, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

**CHƯƠNG II
NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN**

Điều 3. Đài Truyền hình thành phố có nhiệm vụ và quyền hạn :

3.1. Hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đài theo yêu cầu của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố.

3.2. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định cho các loại hình báo chí tại điều 6, chương III Luật báo chí, Luật sửa đổi bổ sung 1 số điều của Luật Báo chí.

3.3. Duy trì, phát triển và quản lý đội ngũ cán bộ-công chức nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao ; quản lý cơ sở vật chất, tài sản của Đài theo quy định của Nhà nước.

3.4. Tạo nguồn thu để xây dựng và phát triển cơ sở vật chất, kỹ thuật tiên tiến đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Đài và cải thiện đời sống cán bộ, công nhân viên chức, lao động Đài.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 4. Đài Truyền hình thành phố có một Giám đốc – kiêm Tổng biên tập phụ trách theo chế độ Thủ trưởng và một số Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc.

Giám đốc Đài do Chủ tịch Ủy Ban nhân dân thành phố bổ nhiệm ; Các Phó Giám đốc Đài do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Đài.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Đài Truyền hình thành phố :

5.1. Giám đốc Đài chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố về toàn bộ hoạt động của Đài theo quy chế này.

5.2. Giám đốc Đài phân công các Phó Giám đốc giúp điều hành từng phần công việc của Đài theo đúng chương trình, kế hoạch công tác của Đài.

5.3. Giám đốc Đài ký quyết định đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh khác nhau của Đài theo phân cấp quản lý cán bộ của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố ; các quyết định đều được thông báo đến Ban tổ chức Chính quyền thành phố.

5.4. Giám đốc Đài được quyền quyết định sử dụng ngân sách và tài sản do Nhà nước giao để thực hiện chức năng, nhiệm vụ đã được Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố phân công, phân nhiệm.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Giám đốc Đài Truyền hình thành phố :

6.1. Phó Giám đốc Đài là người giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần công việc được phân công trong phạm vi quyền hạn được giao.

6.2. Phó Giám đốc Đài chủ động tổ chức việc điều hành mọi công tác trong phần công việc được phân công, chủ động đề xuất với Giám đốc về những vấn đề liên quan.

6.3. Khi được ủy nhiệm làm việc với cấp dưới trong nội bộ Đài, với cấp trên, với các Ban ngành, với đối tác v.v... thì ý kiến của Phó Giám đốc Đài được coi là ý kiến thay mặt Giám đốc Đài.

6.4. Phó Giám đốc Đài tuân thủ chế độ làm việc đã được Giám đốc quy định, đảm bảo nguyên tắc lãnh đạo tập trung, dân chủ.

6.5. Các ý kiến khác nhau giữa các Phó Giám đốc Đài được giải quyết bằng quyết định của Giám đốc Đài.

Điều 7. Tổ chức bộ máy của Đài Truyền hình thành phố gồm :

7.1. KHỐI QUẢN LÝ :

1. Phòng Tổ chức – Hành chính ;
2. Phòng Kế hoạch – Dự án ;
3. Phòng Tài chính ;
4. Phòng Bảo vệ ;
5. Ban Quản lý kỹ thuật.

7.2. KHỐI BIÊN TẬP CHƯƠNG TRÌNH :

1. Ban Chương trình ;
2. Ban Thời sự ;
3. Ban biên tập các chương trình nước ngoài ;
4. Ban Chuyên đề ;
5. Ban Văn nghệ ;
6. Ban Khoa giáo ;
7. Ban Thể dục Thể thao ;
8. Ban Ca nhạc ;
9. Phòng Tư liệu ;
10. Phòng Khai thác Phim truyện.

7.3. KHỐI KỸ THUẬT :

1. Trung tâm sản xuất chương trình;
2. Ban kỹ thuật Cơ điện Lạnh ;
3. Phòng Phát hình ;
4. Đài Phát sóng.

7.4. KHỐI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÓ THU :

- 4.1. Trung tâm Dịch vụ Truyền hình ;
- 4.2. Trung tâm Truyền hình Cấp ;
- 4.3. Hãng phim Truyền hình ;
- 4.4. Bản tin Truyền hình.

7.5. Trung tâm Dịch vụ Truyền hình và Hãng phim Truyền hình là đơn vị sự nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước.

7.6. Các Ban, Trung tâm sau đây có tư cách pháp nhân không đầy đủ (có con dấu riêng để giao dịch, không có tài khoản) :

1. Ban Quản lý kỹ thuật ;
2. Ban Chương trình ;
3. Ban Thời sự ;
4. Ban chuyên đề ;
5. Ban Khoa giáo ;
6. Ban Văn nghệ ;
7. Ban ca nhạc ;
8. Ban thể dục thể thao ;
9. Trung tâm sản xuất chương trình ;
10. Trung tâm Truyền hình cáp.

Giám đốc các đơn vị và Trưởng các phòng, Ban trực thuộc chịu trách nhiệm trước Giám Đốc Đài về chức năng, nhiệm vụ được giao.

7.7. Tùy theo yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn, Giám đốc Đài có thể quyết định việc chia, tách, sáp nhập, giải thể hoặc thành lập mới các Phòng, Ban chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Đài sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền ; Tổ chức các Hội đồng tư vấn để giúp Giám đốc Đài các vấn đề chuyên sâu như : Hội đồng Biên tập, Hội đồng Khoa học Kỹ thuật, Hội đồng nghệ thuật, Hội đồng Thi đua khen thưởng v.v...

Điều 8. Biên chế khung của Đài được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm. Trong từng thời gian, tùy yêu cầu nhiệm vụ được giao, biên chế khung của Đài sẽ được Ủy ban nhân dân thành phố xem xét và điều chỉnh cho phù hợp.

Biên chế các đơn vị, phòng ban của Đài do Giám đốc Đài quyết định trong tổng số biên chế được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Điều 9. Việc quản lý cán bộ-công chức và người lao động của Đài thực hiện theo quy định của Pháp lệnh cán bộ, công chức và Bộ Luật Lao động.

CHƯƠNG IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Đài Truyền hình thành phố chịu sự quản lý toàn diện, trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố.

Giám đốc Đài có trách nhiệm báo cáo tình hình, kế hoạch hoạt động định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định ; Tham dự đầy đủ các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập. Thực hiện đúng chế độ thỉnh thị, báo cáo và chấp hành nghiêm các quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 11. Đối với Ban Tư tưởng-Văn hóa Thành ủy, Giám đốc Đài thông qua Ban Tư tưởng-Văn hóa Thành ủy để tiếp nhận sự chỉ đạo và định hướng tuyên truyền của Thành ủy, báo cáo tình hình thực hiện công tác tuyên truyền và kế hoạch tuyên truyền định kỳ, đột xuất theo quy định.

Điều 12. Đối với Sở Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền hình thành phố chịu sự quản lý Nhà nước về hoạt động báo chí theo luật định. Đối với Sở, ngành khác, Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh có quan hệ phối hợp nhằm thực hiện các nhiệm vụ trong từng lĩnh vực liên quan.

Điều 13. Đối với Đài Truyền hình Việt Nam, với chức năng quản lý ngành theo Nghị định số 52/CP ngày 16/8/1993 của Chính phủ, Đài Truyền hình thành phố chịu sự quản lý thống nhất về kỹ thuật Truyền hình trong cả nước.

CHƯƠNG V CƠ CHẾ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CỦA ĐÀI

Điều 14. Các khoản thu của Đài gồm :

- Nguồn kinh phí ngân sách cấp.
- Nguồn thu từ hoạt động quảng cáo và nguồn thu khác.

Điều 15. Giám đốc Đài được chủ động bố trí các khoản chi trong phạm vi cho phép để chi các hoạt động thường xuyên cũng như chi cho đầu tư phát triển Đài theo quy định. Riêng việc chi trả lương cho cán bộ, công chức và người lao động của Đài được vận dụng các quy định hiện hành của Nhà nước về chế độ quản lý tiền lương, thu nhập trong các doanh nghiệp Nhà nước.

Điều 16. Hàng năm, các đơn vị trực thuộc Đài xây dựng kế hoạch kinh phí dựa trên cơ sở khối lượng, chất lượng nhiệm vụ được giao trình Giám đốc Đài duyệt. Căn cứ vào kế hoạch được Giám đốc phê duyệt, Phòng Tài chính của Đài giúp Giám đốc phân bổ giao kinh phí nhằm đảm bảo cho các đơn vị của Đài hoàn thành nhiệm vụ. Đài sẽ tổ chức nghiệm thu sản phẩm hoặc chỉ tiêu công tác theo kế hoạch được Giám đốc Đài phê duyệt.

Đối với các Ban được khoán kinh phí, số kinh phí tiết kiệm được từ sử dụng lao động, sản xuất chương trình, mua văn phòng phẩm, vật tư thiết bị lẻ, vật rẻ tiền mau hỏng v.v... do Ban phụ trách ; sau khi có ý kiến chấp thuận của Giám đốc Đài, được toàn quyền sử dụng để phục vụ công tác và giải quyết đời sống cho cán bộ, công nhân viên, lao động của đơn vị.

CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giám đốc Đài Truyền hình thành phố có trách nhiệm triển khai cụ thể các điều khoản của quy chế này để thực hiện.

Điều 18. Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản quy chế tổ chức và hoạt động của Đài Truyền hình thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Đài Truyền hình thành phố và Trưởng Ban tổ chức Chính quyền thành phố.-

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ